TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B, TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số:14/2018/HS-ST Ngày19-4-2018.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Tùng.

Các hội thẩm nhân dân: 1.Ông Đinh Văn Sinh.

2.Bà Nguyễn Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Huyền Trang,Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lường Thành Long,Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số15/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Lò Văn H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 06 tháng 02 năm 1987 tại xã P, huyện B, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản B1, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn T1, sinh năm 1959 và bà Lò Thị C, sinh năm 1962; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam giữ từ ngày 12/12/2017 đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Lò Văn T2; Sinh năm 1988; Nơi cư trú: Bản B1, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 12/12/2017 Lò Văn H lấy xe máy Win 100 nhãn hiệu LISOHAKA không có biển kiểm soát (là xe bị cáo H mượn của Lò Văn T2) từ nhà ở bản B1, xã P đi đến bản C1, xã C2, huyện M. đến gặp anh Lèo Văn P trú tại bản C1 hỏi mua ma túy và được anh P bán cho một gói ma túy được bọc trong gói nilon màu trắng loại Hêrôin với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo mở gói ma túy vừa mua được tách lấy một ít để sử dụng . Số ma túy còn lại bị

cáo gói lại cho vào bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cất vào túi áo khoác bên phải bị cáo đang mặc. Sau đó, bị cáo điều khiển xe máy quay về nhà . Trên đường về thì bị tổ công tác Công an huyện B cùng Ban công an xã P kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Về vật chứng của vụ án gồm:01 gói ni lon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng bị cáo khai là Hêrôin; 01 chiếc xe máy Win nhãn hiệu LISOHAKA không có biển kiểm soát; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Ngày 13/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành mở niêm phong cân tịnh số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo Lò Văn H và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả cân tịnh như sau:Trọng lượng ma túy thu giữ bắt quả tang đối với Lò Văn H có trọng lượng là 0,1567gam (không phẩy một năm sáu bảy gam) và lấy 0,0562 gam (không phẩy không năm sáu hai gam) ký hiệu M1 làm mẫu gửi giám định, số vật chứng còn lại là 0,1005gam (không phẩy một không không năm gam) ký hiệu C1 là vật chứng của vụ án.

Ngày 18/12/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có bản kết luận giám định số: 86/KLMT, kết luận: "Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là chất ma túy; loại chất Heroin; Trọng lượng của mẫu giám định là 0,0562gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 0,1567gam; Loại chất Heroin."

Đối với chiếc xe máy Win nhãn hiệu LISOHAKA, không có biển kiểm soát, số khung VLKDCG012LK123680, số máy đã bị xóa qua giám định không xác định được số máy nguyên thủy, Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành tra cứu xác định không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Tại phiên tòa công khai bị cáo Lò Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại bản cáo trạng số 13/CTr-VKSBY ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, truy tố bị cáo Lò Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theođiểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015xử phạt bị cáo Lò Văn H mức án từ 14 đến 18 tháng tù. Áp dụng khoản 1,điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, bên trong phong bì có 0,1005gam (không phẩy một không không năm gam) Heroin ký hiệu C1 được cho vào túi nilon dán kín, 01 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh giấy cắt phong bì màu đỏ trắng niêm phong ban đầu và vỏ phong bì thư niêm phong ban đầu; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long đã bị bóc mở, bên trong không có điếu thuốc nào. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe máy Win màu đen, nhãn hiệu LISOHAKA, không có biển kiểm soát, số máy đã bị xóa không xác định được, số khung VLKDCG012LK123680.

Ý kiến củabị cáo Lò Văn H tự bào chữa:Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không đề nghị xin lại xe, nhất trí tịch thu sung quỹ Nhà nước và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội củabị cáo Lò Văn H, có đủ cơ sở để khẳng định:

Ngày 12/12/2017 Lò Văn H đã có hành vi đi mua 400.000 đồng Heroin về để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đã tách ra một ít để sử dụng, số còn lại bị cáo gói lại cho vào bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cất vào túi áo khoác bên phải bị cáo đang mặc mang về nhà. Trên đường về, đến địa phận bản B1, xã P, huyện B thì bị phát hiện bắt giữ, thu giữ vật chứng.Tiến hành giám định chất ma túy thu được của bị cáo Lò Văn H kết quả giám định "là chất ma túy, loại chất Heroin".

Xét hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả của hành vi, nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm với động cơ mục đích cá nhân.Trên cơ sở đó đủ điều kiện căn cứ kết luận hành vi trên của của bị cáo Lò Văn H đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ việc xét xử bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn H: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã đi mua và cất giấu trái phép 0,1567gam (không phẩy một năm sáu bảy gam) Heroin để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt tù từ 1 năm đến 5 năm.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lò Văn H: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi vụ án được phát hiện bị cáo đã tự giác giao nộp vật chứng vụ là gói Heroin cho cơ quan điều tra giúp cơ quan điều tra điều tra xử lý tội phạm một cách nhanh chóng chính xác. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, nhận thức và am hiểu pháp luật có phần hạn chế. Ông nội bị cáo là Lò Văn K, là người có công với cách mạng được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất. Nên bị cáo Lò Văn H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p, q khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bên cạnh đó bị cáo Lò Văn H còn được áp dụng quy định có lợi tại điểm b khoản 1; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội ban hành, thực hiện khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và Công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc hội.

Từ sự phân tích trên, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng một mức hình phạttương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân củabị cáo. Đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương trong giai đoạn hiện nay.

[4] Bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian thụ hình.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm", do đó,bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai củabị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo làm nghề trồng trọt, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối vớibị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với số vật chứng gồm: 0,1005gam (không phẩy một không không năm gam) bột màu trắng qua giám định xác định là chất ma túy, loại chất Heroin là loại Nhà nước cấm lưu hành và số vật chứng còn lại gồm:

01 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh giấy cắt phong bì màu đỏ trắng niêm phong ban đầu và vỏ phong bì thư niêm phong ban đầu; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu

Thăng Long không còn giá trị sử dụng cần tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy Win màu đen, nhãn hiệu LISOHAKA, không có biển kiểm soát, số máy đã bị xóa không xác định được, số khung VLKDCG012LK123680 là xe bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội, bị cáo khai nhận là mượn của Lò Văn Thưa nhưng qua giám định không xác định số máy nguyên thủy, xe không có đăng ký xe, không xác định được chủ sở hữu, theo quy định của pháp luật chiếc xe không đủ điều kiện lưu hành, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Vì vậycần áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1,điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý.

[7] Đối với nguồn gốc Heroin bị cáo Lò Văn H khai mua của Lèo Văn P, sinh năm 1970, trú tại bản C1, xã C2, huyện M. Qua quá trình điều tra, xác minh, đối chất Lèo Văn P không thừa nhận được gặp và bán ma túy cho Hoa. Ngoài lời khai của Hoa không có tài liệu, chứng cứ nào khác. Do đó, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Lèo Văn P là có căn cứ.

[8] Về án phí: Theo quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách xã điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thì bị cáo Lò Văn H là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã P là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1, điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu,miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 điều 194; điểm p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46, Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm c khoản 1 Điều 249; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm b khoản 1; Điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội:

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 16 tháng (mười sáu tháng) tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời gian thụ hình tính từ ngày 12/12/2017 là ngày bị bắt tạm giam giữ đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 0,1005gam(không phẩy một không không năm gam) chất bột màu trắnggiám định xác định là chất ma túy, loại chất Heroin ký hiệu C1 được cho vào túi nilon dán kín, 01 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh giấy cắt phong bì màu đỏ trắng niêm phong ban đầu và vỏ phong bì thư niêm phong ban đầu (số vật chứng trên đã được niêm phong); 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long đã bị bóc mở, bên trong không có điếu thuốc nào.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe máy Win màu đen, nhãn hiệu LISOHAKA, không có biển kiểm soát, số máy đã bị xóa không xác định được, số khung VLKDCG012LK123680.

Về Án phí: Áp dụng đ, khoản 1, điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí cho bị cáo Lò Văn H.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
-Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
-VKSND huyện B;
-CA huyện B;
-Trại tạm giam;
-Chi cục THADS huyện B;
-Bị cáo;
-Ncqlnvl.quan;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Thái Văn Tùng